

SỞ XÂY DỰNG TP
CÔNG VĂN ĐẾN
SỐ: 95

- Chuyển:

1. GD Phường	
2. PGD Ngân	
3. PGD Hoàng	
4. Văn phòng	
5. P. KTQH XD	
6. P. HTKT	
7. P. QL N-BDS	
8. P. QLHXD	
9. P. KT-VLXD	
10. Thanh tra XD	
11. TT. QHKBXD	
12. Chi bộ	
13. Công đoàn	
14. Lưu	

- Thực Hiện:

Ngày 20/8/2013
Lãnh đạo

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11 /2013/TT-BXD

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2013

THÔNG TƯ

Quy định chế độ báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản

Căn cứ Luật Nhà ở số 56/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 63/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 62/2013/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản,

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư quy định chế độ báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này hướng dẫn việc thực hiện báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản.

2. Các loại dự án bất động sản phải báo cáo theo quy định tại Thông tư này bao gồm: Dự án phát triển nhà ở; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp; dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn; dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đối tượng có trách nhiệm lập báo cáo theo quy định của Thông tư này gồm:

- a) Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- b) Chủ đầu tư các dự án bất động sản theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 thuộc mọi thành phần kinh tế.

2. Các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu cho cơ quan đầu mối để tổng hợp, báo cáo.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 3. Báo cáo của cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực bất động sản ở địa phương

1. Đơn vị lập báo cáo: Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Nội dung báo cáo:

Trên cơ sở báo cáo của chủ đầu tư các dự án bất động sản, số liệu của các cơ quan có liên quan, Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổng hợp và lập các báo cáo sau:

a) Báo cáo tổng hợp thông tin cơ bản của các dự án bất động sản trên địa bàn (Biểu mẫu tại Phụ lục 1);

b) Báo cáo tổng hợp về tình hình triển khai đầu tư xây dựng các dự án bất động sản trên địa bàn (Biểu mẫu tại Phụ lục 2);

c) Báo cáo tổng hợp về tình hình giải phóng mặt bằng của các dự án bất động sản trên địa bàn (Biểu mẫu tại Phụ lục 3);

d) Báo cáo tổng hợp về tình hình kinh doanh bất động sản tại các dự án bất động sản trên địa bàn (Biểu mẫu tại Phụ lục 4);

đ) Báo cáo về tình hình giao dịch bất động sản và thu ngân sách từ đất đai và từ giao dịch bất động sản (Biểu mẫu tại Phụ lục 5);

Trong các Báo cáo tổng hợp nêu trên cần ghi rõ các trường hợp chủ đầu tư có sai phạm trong quá trình triển khai dự án bất động sản để xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh biện pháp xử lý phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, nhà ở và kinh doanh bất động sản.

3. Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Xây dựng:

a) Hàng Quý (trước ngày cuối cùng của tháng cuối Quý);

b) Hàng năm (trước ngày 31 tháng 12).

4. Hình thức gửi báo cáo: bằng văn bản và bằng tệp dữ liệu điện tử.

5. Nơi nhận báo cáo:

Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng, số 37 Lê Đại Hành- Hà Nội (email: cucquanlynha@gov.vn).

Điều 4. Báo cáo của các chủ đầu tư dự án bất động sản

1. Đơn vị lập báo cáo: Chủ đầu tư các dự án bất động sản; Ban quản lý các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị do Nhà nước thành lập.

2. Nội dung báo cáo:

a) Báo cáo tổng hợp thông tin cơ bản của các dự án bất động sản:

Báo cáo các nội dung cơ bản của dự án theo văn bản chấp thuận đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư hoặc quyết định cho phép đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Khi dự án có điều chỉnh, bổ sung thì chủ đầu tư các dự án bất động sản có trách nhiệm lập báo cáo bổ sung những nội dung điều chỉnh.

(Biểu mẫu tại Phụ lục 6).

b) Báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng dự án:

Báo cáo về tình hình giải phóng mặt bằng; tình hình đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật; tình hình đầu tư xây dựng công trình.

(Biểu mẫu tại Phụ lục 7).

c) Báo cáo về tình hình kinh doanh tại dự án:

- Tình hình huy động vốn (Biểu mẫu tại Phụ lục 8);

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính (Biểu mẫu tại Phụ lục 9);

- Tình hình bán nhà, cho thuê nhà, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho thuê đất...(Biểu mẫu tại Phụ lục 10).

Đối với các dự án đã hoàn thành quá trình đầu tư xây dựng, chủ đầu tư tiếp tục báo cáo tình hình kinh doanh tại dự án cho đến khi bán, cho thuê toàn bộ bất động sản được phép kinh doanh trong dự án.

d) Báo cáo kết thúc đầu tư xây dựng dự án: Báo cáo về nội dung chính của dự án sau khi đã hoàn thành đầu tư xây dựng (Biểu mẫu tại Phụ lục 11).

3. Thời hạn gửi báo cáo về Sở Xây dựng và Bộ Xây dựng:

a) Thời hạn gửi Báo cáo tổng hợp thông tin cơ bản của các dự án bất động sản được quy định như sau:

- Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án của cơ quan có thẩm quyền, giấy chứng nhận đầu tư (đối với dự án đầu tư nước ngoài);

- Sau 7 ngày phải gửi báo cáo bổ sung khi có quyết định điều chỉnh dự án (nếu có).

b) Thời hạn gửi báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và báo cáo tình hình kinh doanh dự án được quy định như sau:

- Báo cáo định kỳ hàng Quý (trước ngày 25 của tháng cuối Quý);

- Báo cáo hàng năm (trước ngày 25 tháng 12).

c) Thời hạn gửi báo cáo kết thúc đầu tư xây dựng được quy định như sau:

- Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần (giai đoạn đầu tư hoặc dự án thành phần được ghi trong quyết định chấp thuận đầu tư, quyết định phê duyệt dự án, quyết định cho phép đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư...);

- Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng toàn bộ công trình của dự án.

4. Hình thức gửi báo cáo: bằng văn bản và bằng tệp dữ liệu điện tử.

5. Nơi nhận báo cáo:

- Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng, số 37 Lê Đại Hành - Hà Nội (email: cucquanlynha@gov.vn);

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án.

Điều 5. Kiểm tra việc thực hiện và xử lý vi phạm về báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án bất động sản

1. Kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo:

a) Sở Xây dựng các địa phương có trách nhiệm kiểm tra về nội dung báo cáo của chủ đầu tư các dự án bất động sản trên địa bàn;

b) Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản kiểm tra báo cáo của các Sở Xây dựng và phối hợp với Sở Xây dựng các địa phương kiểm tra tình hình triển khai các dự án bất động sản để phục vụ công tác quản lý nhà nước.

2. Xử lý vi phạm:

Chủ đầu tư các dự án bất động sản không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, nội dung không chính xác, không đầy đủ theo quy định tại Thông tư này bị xử lý như sau:

a) Vi phạm lần thứ nhất: Sở Xây dựng địa phương gửi văn bản nhắc nhở tới chủ đầu tư;

b) Vi phạm lần thứ hai: Công khai thông tin về hành vi vi phạm lên Trang tin điện tử (Website) của Bộ Xây dựng, Website của Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố), Website của Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án bất động sản và thông báo đến chủ đầu tư (nếu có). Đồng thời, bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với các dự án đang triển khai: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, chủ đầu tư dự án phải gửi các báo cáo theo quy định tại Điều 4 của Thông tư này.

2. Đối với các dự án đã hoàn thành, đã nghiệm thu đưa vào sử dụng từ 01 tháng 01 năm 2013 đến thời điểm có hiệu lực của Thông tư này: chủ đầu tư dự án phải thực hiện báo cáo theo quy định tại điểm d Khoản 2 và điểm c Khoản 3 Điều 4 của Thông tư này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng:

a) Tổng hợp các số liệu báo cáo theo quy định của Thông tư này và báo cáo Bộ trưởng Bộ Xây dựng về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh tại các dự án bất động sản trên phạm vi cả nước;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc các Bộ, ngành, địa phương kiểm tra tình hình triển khai các dự án bất động sản.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Sở Xây dựng:

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm ban hành Quy định về quy chế phối hợp, nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể

của các sở, ngành, các cơ quan chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Cục thuế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý khu công nghiệp, Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị) và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc cung cấp số liệu cho Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo;

b) Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối tổng hợp báo cáo, đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn và đôn đốc chủ đầu tư các dự án bất động sản trên địa bàn thực hiện nghiêm túc việc báo cáo theo quy định tại Thông tư này.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2013.
2. Các đối tượng được quy định ở Thông tư này có trách nhiệm thực hiện việc báo cáo bắt đầu từ Quý IV/2013.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị gửi ý kiến về Bộ Xây dựng để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ và các Phó TTg CP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc Hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo; Website Chính phủ; Website Bộ XD;
- Bộ Xây dựng: Các đơn vị trực thuộc Bộ XD;
- Lưu: VT, QLN (5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Trần Nam

DANH MỤC CÁC PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 11/2013/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên phụ lục	Nội dung phụ lục	Loại biểu mẫu	Kỳ báo cáo	Ngày nhận báo cáo
1	Phụ lục 1 (a)	Báo cáo tổng hợp của Sở Xây dựng về thông tin của các dự án bất động sản trên địa bàn	Đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 1 (b)		Đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 1 (c)		Đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 1 (d)		Đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 1 (e)		Đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
2	Phụ lục 2 (a)	Báo cáo tổng hợp của Sở Xây dựng về tình hình triển khai đầu tư xây dựng các dự án bất động sản trên địa bàn	Đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 2 (b)		Đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 2 (c)		Đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 2 (d)		Đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 2 (e)		Đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12

3	Phụ lục 3 (a)	Báo cáo tổng hợp của Sở Xây dựng về tình hình giải phóng mặt bằng	Đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 3 (b)		Đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp		
	Phụ lục 3 (c)		Đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn		
	Phụ lục 3 (d)		Đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp		
	Phụ lục 3 (e)		Đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng		
4	Phụ lục 4 (a)	Báo cáo tổng hợp của Sở Xây dựng về tình hình kinh doanh bất động sản	Đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 4 (b)		Đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê		
	Phụ lục 4 (c)		Đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp		
	Phụ lục 4 (d)		Đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng		
5	Phụ lục 5 (a)	Báo cáo tổng hợp của Sở Xây dựng về tình hình giao dịch bất động sản		Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
	Phụ lục 5 (b)	Báo cáo tổng hợp của Sở Xây dựng về thu ngân sách từ đất đai và từ giao dịch bất động sản		Hàng quý, hàng năm	31/3, 30/6, 30/9, 31/12
6	Phụ lục 6 (a)	Báo cáo của chủ đầu tư về thông tin của dự án bất động sản	Đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án, giấy chứng nhận đầu tư	
	Phụ lục 6 (b)		Đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp		

	Phụ lục 6 (c)		Đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê; khách sạn		
	Phụ lục 6 (d)		Đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp		
	Phụ lục 6 (e)		Đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng		
7	Phụ lục 7 (a)	Báo cáo của chủ đầu tư về tình hình triển khai đầu tư xây dựng dự án bất động sản	Đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Hàng quý, hàng năm	24/3, 24/6, 24/9, 24/12
	Phụ lục 7 (b)		Đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp		
	Phụ lục 7 (c)		Đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn		
	Phụ lục 7 (d)		Đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp		
	Phụ lục 7 (e)		Đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng		
8	Phụ lục 8	Báo cáo của chủ đầu tư về tình hình huy động vốn tại dự án bất động sản		Hàng quý, hàng năm	24/3, 24/6, 24/9, 24/12
9	Phụ lục 9	Báo cáo của chủ đầu tư về tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước		Hàng quý, hàng năm	24/3, 24/6, 24/9, 24/12
10	Phụ lục 10 (a)	Báo cáo của chủ đầu tư về tình hình kinh doanh tại các dự án bất động sản	Đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Hàng quý, hàng năm	24/3, 24/6, 24/9, 24/12
	Phụ lục 10 (b)		Đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê		

	Phụ lục 10 (c)		Đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp	
	Phụ lục 10 (d)		Đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	
11	Phụ lục 11 (a)	Báo cáo của chủ đầu tư về việc kết thúc đầu tư xây dựng dự án bất động sản	Đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới	Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần, hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án
	Phụ lục 11 (b)		Đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp	
	Phụ lục 11 (c)		Đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn	
	Phụ lục 11 (d)		Đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp	
	Phụ lục 11 (e)		Đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	

Phụ lục 1 (a)

Ban hành theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013
của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6,
30/9, 31/12

BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SƠ XÂY DỰNG VỀ THÔNG TIN CỦA CÁC DỰ ÁN BẮT ĐẦU CÔNG SÀN TRÊN ĐỊA BÀN

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)

Đơn vị báo cáo:
Số Xây dựng:
Nơi nhận báo cáo:
Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch						Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn nước ngoài)				Cơ cấu nhà ở theo quy hoạch						Danh mục công trình hạ tầng xã hội	Ghi chú
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ ...đến...)	Tổng diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích đất khác (ha)	Thời hạn sử dụng đất (năm)	Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó		Tổng số nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Nhà thấp tầng		Chung cư					
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)								Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			Tổng lượng nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)+(22)+(24)	(21)+(23)+(25)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	
	Theo Quận (Huyện)																										
1	Dự án: ...																										
2	Dự án: ...																										
																											
Tổng cộng																											
NGƯỜI LẬP BIỂU																											

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số DT:.....

Email:.....

Chức vụ:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)

- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)

- Cột (2): Thống kê theo Quận/Huyện

- Cột (4): Địa điểm gửi xã, huyện, tỉnh

- Cột (5): Số quyết định chấp thuận đầu tư hoặc quyết định cho phép đầu tư

- Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.

- Cột (15) - Cột (11) - Cột (12) - Cột (13) - Cột (14)

- Các Cột (17) (18) và (19) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài

- Cột (26): Ghi rõ số lượng công trình xây dựng làm trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế v.v. (Ví dụ: 01 Trường tiểu học, 02 Trung tâm y tế, 03 Chợ v.v.)

Ngày..... Tháng..... Năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 1 (b)

Ban hành theo Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6, 30/9, 31/12

BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ THÔNG TIN CỦA CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN

(Biểu mẫu đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Đơn vị báo cáo:
Sở Xây dựng.....
Nơi nhận báo cáo:
Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất				Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn nước ngoài)				Cơ cấu nhà			Tổng diện tích sàn (m2)	Ghi chú
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó		Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)		Trong đó		Nhà ở	Diện tích khác					
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Diện tích đất xây dựng tòa nhà (ha)	Diện tích đất công cộng (ha)			Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			Tổng số căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m2)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)=(19)x(20)	(22)		
	Theo Quận (Huyện)																						
1	Dự án: ...																						
2	Dự án: ...																						
																							
Tổng cộng																							

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày..... Tháng..... Năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
- Cột (2): Thống kê theo Quận/Huyện
- Cột (5): Quyết định phê duyệt là quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền
- Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
- Các Cột (15) (16) và (17) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- Cột (19): Diện tích sàn tương ứng với số căn hộ ghi ở cột (18)
- Cột (20): Diện tích khác gồm diện tích của văn phòng cho thuê, siêu thị ...

Phụ lục 1 (c)

Ban hành theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày
31/7/2013 của Bộ Xây
dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3,
30/6, 30/9, 31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ THÔNG TIN CỦA CÁC DỰ ÁN
BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN**

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

Đơn vị báo cáo:
Sở Xây dựng:
Nơi nhận báo cáo:
Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất				Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)				Số lượng căn hộ, phòng (đối với khách sạn) (căn, phòng)	Tổng diện tích sàn văn phòng, trung tâm thương mại cho thuê (m2)	Ghi chú
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó		Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó						
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Đất xây dựng công trình (ha)	Đất công cộng (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)		
	Theo Quận (Huyện)																			
1	Dự án: ...																			
2	Dự án: ...																			
																				
Tổng cộng																				
NGƯỜI LẬP BIÊN																				

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số DT:.....
Email:.....
Ghi chú:

Ngày ... tháng ... năm....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà)
- Cột (2): Thống kê theo Quận/Huyện
- Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
- Cột (13): gồm diện tích đất công cộng gồm đất xây dựng bãi đỗ xe, vườn hoa, ...
- Các cột (14) (15) và (16) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- Cột (17): thống kê đối với dự án khách sạn
- Cột (18): Thống kê đối với trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê

Phụ lục 1 (d)

Ban hành theo Thông tư số

11/2013/TT-BXD ngày

31/7/2013 của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6, 30/9, 31/12

BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ THÔNG TIN CỦA CÁC DỰ ÁN

BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng:.....

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất						Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)			Ghi chú
				Số văn bản, ngày phê duyệt ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó			Tiền độ dự án được duyệt (từ ... đến)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó			
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)	Tiền độ dự án được duyệt (từ ... đến)			Diện tích mặt bằng sản xuất kinh doanh (ha)	Diện tích xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật khác (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở công nhân (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)		
1	Theo Quận (Huyện)																		
1	Dự án: ...																		
2	Dự án: ...																		
																			
Tổng cộng																			

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số DT:.....

Email:.....

Ngày ... tháng ... năm....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
- Cột (2): Thống kê theo Quận/Huyện
- Cột (10): Tiền độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
- Cột (12): Diện tích đất được cho thuê làm nhà xưởng
- Cột (13): Diện tích đất xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác như nhà điều hành, xử lý nước thải, trạm điện, đường giao thông...
- Các Cột (15) (16) và (17) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài

Phụ lục 1 (c)

BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SƠ XÂY DỰNG VỀ THÔNG TIN CỦA CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN

Ban hành theo Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng:

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6, 30/9, 31/12

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất				Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)				Quy mô dự án		Ghi chú
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó		Số lượng nhà, căn hộ, phòng (căn, phòng)	Tổng diện tích sàn (m2)		
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Đất xây dựng công trình (ha)	Đất xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (ha)	Đất khác (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	
	Theo Quận (Huyện)																			
1	Dự án																			
2	Dự án																			
																				
Tổng cộng																				

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

- Cột (2): Thống kê theo Quận/Huyện

- Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.

- Cột (14) gồm diện tích đất xây dựng các công trình hạ tầng xã hội như vườn hoa, nhà văn hóa, bể bơi, sân thể thao ...

- Các Cột (15) (16) và (17) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài

Phụ lục 2 (a)

Ban hành theo Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6, 30/9, 31/12

BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)
Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Đơn vị báo cáo:
Sở Xây dựng:.....
Nơi nhận báo cáo:
Bộ Xây dựng

Tình hình xây dựng hạ tầng kỹ thuật																												
Tình hình xây dựng nhà ở thương mại																												
Nhà chung cư																												
TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Thời điểm bắt đầu triển khai	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích đất đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Theo thiết kế		Đã xây thô		Đã hoàn thiện		Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Theo thiết kế		Đã xây thô		Đã hoàn thiện		Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội đã bàn giao cho nhà nước (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội đã theo thiết kế (căn)	Nhà ở xã hội đã hoàn thiện		
										Số lượng căn hộ	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ	Diện tích sàn (m2)		Số lượng căn hộ	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ	Diện tích sàn (m2)						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)
Theo Quận (Huyện)																												
1	Dự án.....																											
2	Dự án.....																											
.....																												
Tổng cộng																												

NGƯỜI LẬP BIÊN

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)
Số DT:.....
Email:.....

Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

- Chú thích:**
- Báo cáo làm trên bảng Excel
 - Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
 - Báo cáo cộng dồn từ lúc bắt đầu triển khai đến Quý báo cáo
 - Cột (2): Thông kê theo quận, huyện
 - Cột (3): Báo cáo tất cả các dự án đã được cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư, hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư
 - Cột (4): Địa điểm ghi xã, huyện, tỉnh
 - Cột (7) = Cột (10) + Cột (17) + Cột (24) + Chi phí khác (nếu có)
 - Cột (30) Ghi rõ số lượng công trình xây dựng làm trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế v.v.. (Ví dụ: 01 Trường tiểu học, 02 Trung tâm y tế, 03 Chợ v.v..)
 - GPMB: Giải phóng mặt bằng

Phụ lục 2 (b)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013
của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6, 30/9,
31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH
TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN
TRÊN ĐỊA BÀN**

(Biểu mẫu đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Đơn vị báo cáo:
Sở Xây dựng:.....
Nơi nhận báo cáo:
Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô theo thiết kế			Tình hình xây dựng công trình						Ghi chú	
					Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Diện tích sàn khác (văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại) (m2)	Thời điểm khởi công (ngày/tháng/năm)	Thời điểm dừng móng (ngày/tháng/năm)	Khối lượng hoàn thành phần thô		Khối lượng đã hoàn thiện	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)		
										Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m2)				
															Số lượng căn hộ (căn)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
	Theo Quận (Huyện)														
1	Dự án.....														
2	Dự án.....														
															
Tổng cộng															
NGƯỜI LẬP BIỂU															

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo Quận, huyện
- **Báo cáo cộng dồn** từ lúc bắt đầu triển khai đến Quý báo cáo
- Cột (12) và (14) là diện tích sàn bao gồm cả diện tích sàn căn hộ và sàn thương mại khác.

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 2 (c)

Ban hành kèm theo Thông tư
số 11/2013/TT-BXD ngày
31/7/2013 của Bộ Xây dựng
Ngày nhận báo cáo: 31/3,
30/6, 30/9, 31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN**

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng:

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô theo thiết kế		Tình hình xây dựng công trình					Ghi chú
					Số lượng phòng (đối với khách sạn) (phòng)	Diện tích sàn khác (văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại) (m2)	Thời điểm khởi công (ngày/tháng/năm)	Thời điểm xây dựng xong móng (ngày/tháng/năm)	Diện tích sàn đã hoàn thành phần thô (m2)	Diện tích sàn đã hoàn thiện (m2)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	Theo Quận (Huyện)											
1	Dự án....											
2	Dự án....											
												
Tổng cộng												

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT.....
Email:.....

Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo Quận, huyện
- Báo cáo công dồn từ lúc bắt đầu triển khai đến Quý báo cáo
- Cột (4): Địa điểm xã, huyện, tỉnh

Phụ lục 2 (d)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày
31/7/2013 của Bộ Xây dựng
Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6,
30/9, 31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN BẮT ĐÓNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN**

Đơn vị báo cáo:
Sở Xây dựng:.....
Nơi nhận báo cáo:
Bộ Xây dựng

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Tình hình giải phóng mặt bằng		Tình hình xây dựng hạ tầng kỹ thuật			Tình hình xây dựng nhà ở công nhân (nếu có)				Danh mục các công trình hạ tầng kỹ thuật khác đã hoàn thành	Ghi chú	
							Diện tích đất đã giải phóng mặt bằng (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Thời điểm khởi công (tháng /năm)	Diện tích đất đã hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Theo thiết kế		Thực tế				Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)
												Diện tích đất đã giải phóng mặt bằng (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất đã hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật (m2)	Diện tích đất đã hoàn thiện (m2)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (9) + (12) + (17)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
	Theo Quận (Huyện)																	
1	Dự án.....																	
2	Dự án.....																	
																		
Tổng cộng																		

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo Quận, huyện
- Báo cáo cộng dồn từ lúc bắt đầu triển khai đến Quý báo cáo

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 2 (c)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6, 30/9,
31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN BẮT ĐỒNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN**

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng:

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Tình hình giải phóng mặt bằng		Tình hình xây dựng hạ tầng kỹ thuật		Tình hình xây dựng công trình			Ghi chú
							Diện tích đã giải phóng mặt bằng (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất đã xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Số lượng căn hộ nghỉ dưỡng theo thiết kế (căn)	Số lượng căn hộ thực tế đã xây dựng xong (căn)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(9)+(11)+(14)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
	Theo Quận (Huyện)													
1	Dự án.....													
2	Dự án.....													
														
Tổng cộng														

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:

Email:

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo Quận, huyện
- Báo cáo cộng dồn từ lúc bắt đầu triển khai đến Quý báo cáo

Phụ lục 3 (a)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày
31/7/2013 của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6,
30/9, 31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH
GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG**

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng:.....

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

Các dự án tiếp tục triển khai																				
TT	Loại dự án	Tổng số dự án (gồm các dự án tiếp tục triển khai tạm dừng)	Trong đó														Dự án đã tạm dừng			
			Số lượng dự án tiếp tục triển khai	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Đã GPMB, đang triển khai thi công					Đang GPMB					Chưa GPMB			
							Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)			
(1)	(2)	(3) =(4)+(19)	(4)=(8)+(12)+(16)	(5)=(9)+(13)+(17)	(6)=(10)+(14)+(18)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)
I	Dự án có quy mô < 20ha																			
II	Dự án có quy mô ≥ 20ha																			
Tổng cộng (I) + (II)																				

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày..... Tháng..... Năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo Quận, huyện
- Cột (3): Số lượng toàn bộ dự án đã được chấp thuận đầu tư
- GPMB: Giải phóng mặt bằng

Phụ lục 3 (b)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày
31/7/2013 của Bộ Xây dựng
Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6,
30/9, 31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỐ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH
GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG**

(Biểu mẫu đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng:.....

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Các dự án tiếp tục triển khai																				Dự án đã tạm dừng		
TT	Tổng số dự án (gồm tiếp tục triển khai và tạm dừng)	Số lượng dự án tiếp tục triển khai	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Trong đó										Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)				
						Đã GPMB, đang triển khai thi công					Đang GPMB								Chưa GPMB			
						Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)				Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)			
(1)	(2)=(3)+(18)	(3)=(7)+(11)+(15)	(4)=(8)+(12)+(16)	(5)=(9)+(13)+(17)+	(6)=(10)+(14)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)			
	Theo Quận (Huyện)																					
I	Quận (Huyện)...																					
II	Quận (Huyện)...																					
																						
	Tổng cộng																					

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày..... Tháng..... Năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

- Cột (2): Số lượng toàn bộ dự án đã được chấp thuận đầu tư

Phụ lục 3 (d)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013
của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6, 30/9,
31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỔ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH
GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG**

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại dự án	Tổng số dự án (gồm các dự án tiếp tục triển khai và tạm dừng)	Các dự án tiếp tục triển khai										Dự án đã tạm dừng			
			Số lượng dự án tiếp tục triển khai	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Đã GPMB, đang triển khai thi công			Đang GPMB			Chưa GPMB				
						Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)			
(1)	(2)	(3) = (4)+(15)	(4)=(7)+(10)+(13)	(5)=(8)+(11)+(14)	(6)=(9)+(12)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	
1	Dự án có quy mô < 20 ha															
2	Dự án có quy mô ≥ 20 ha															
Tổng cộng																

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày..... Tháng..... Năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT.....

Email:.....

Ghi chú

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo Quận, huyện
- Cột (3): Số lượng toàn bộ dự án đã được chấp thuận đầu tư
- GPMB: Giải phóng mặt bằng

Phụ lục 3 (e)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6, 30/9,
31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH
GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG**

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)
Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng:.....

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

Các dự án tiếp tục triển khai																Dự án đã tạm dừng	
TT	Loại dự án	Tổng số dự án (gồm các dự án tiếp tục triển khai và tạm dừng)	Số lượng dự án tiếp tục triển khai	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Trong đó						Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)		
						Đã GPMB, đang triển khai thi			Đang GPMB							Chưa GPMB	
						Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)						
(1)	(2)	(3) = (4) + (15)	(4) = (7) + (10) + (13)	(5) = (8) + (11) + (14)	(6) = (9) + (12)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)		
1	Khu du lịch sinh thái																
2	Khu nghỉ dưỡng																
3	Hỗn hợp sinh thái, nghỉ dưỡng																
Tổng cộng																	

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày..... Tháng..... Năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo Quận, huyện
- Cột (3): Số lượng toàn bộ dự án đã được chấp thuận đầu tư

Phụ lục 4 (a)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013
của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6,
30/9, 31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH
KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp,
dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)

Đơn vị báo cáo:
Sở Xây dựng.....

Nơi nhận báo cáo:
Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại nhà ở	Số lượng dự án báo cáo	Cơ cấu nhà ở theo quy hoạch		Trong Quý báo cáo				Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ước tính giá trị số vốn của căn hộ, nhà, nền chưa bán (tỷ đồng)	Ghi chú	
			Số lượng (căn/ nền)	Tổng diện tích sàn xây dựng/ tổng diện tích đất (m2)	Nhà ở, nền đã bán		Nhà ở, nền đã xây dựng xong chưa bán		Số lượng (căn/ nền)	Tổng diện tích sàn xây dựng/ tổng diện tích đất (m2)	Số lượng (căn/ nền)	Tổng diện tích sàn xây dựng/ tổng diện tích đất nền (m2)			
					Số lượng (căn/ nền)	Tổng diện tích sàn xây dựng/ tổng diện tích đất (m2)	Số lượng (căn/ nền)	Tổng diện tích sàn xây dựng/ tổng diện tích đất nền (m2)							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	
1	Căn hộ chung cư	Diện tích ≤ 70m2 Diện tích > 70m2													
2	Nhà thấp tầng														
3	Đất nền làm nhà ở														
Tổng cộng:															

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo Quận, huyện
- Nội dung nhà ở đã bán ghi chú thêm vào Cột (15): nhà đã hoàn thành và nhà hình thành trong tương lai (ví dụ: trong Quý đã bán 10 căn nhà diện tích nhỏ hơn 70m2, trong đó 4 căn đã xây dựng xong, 6 căn chưa xây dựng)

Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 4 (b)

Ban hành kèm theo Thông
tư số 11/2013/TT-BXD
ngày 31/7/2013 của Bộ Xây
dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3,
30/6, 30/9, 31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH
KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng:.....

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

TT	Loại dự án	Số lượng dự án báo cáo	Tổng diện tích sàn theo thiết kế (m2)	Trong Quý báo cáo			Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo			Ghi chú
				Tổng diện tích sàn đã cho thuê, đã chuyển nhượng (m2)	Tổng diện tích sàn chưa cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Ước tính giá trị vốn của diện tích sàn chưa cho thuê, chuyển nhượng (tỷ đồng)	Tổng diện tích sàn đã cho thuê, đã chuyển nhượng (m2)	Tổng diện tích sàn chưa cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Ước tính giá trị vốn của diện tích sàn chưa chuyển nhượng (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Trung tâm thương mại									
2	Văn phòng cho thuê									
3	Hỗn hợp TTTM, VPCT									
Tổng cộng										

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

- TTTM: Trung tâm thương mại; VPCT: Văn phòng cho thuê

Ngày ... tháng ... năm ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 4 (c)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013
của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6,
30/9, 31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH
KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

Đơn vị báo cáo:
Sở Xây dựng:.....

Nơi nhận báo cáo:
Bộ Xây dựng

TT	Loại dự án	Số lượng dự án báo cáo	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong Quý báo cáo				Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú	
				Diện tích mặt bằng đã xây dựng xong HTKT (ha)	Tổng diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)	Giá cho thuê trung bình (triệu đồng/ha)	Tổng diện tích mặt bằng chưa cho thuê (ha)	Ước tính giá trị số vốn đầu tư HTKT của diện tích chưa thuê (tỷ đồng)	Diện tích mặt bằng đã xây dựng xong HTKT (ha)	Tổng diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)	Tổng diện tích mặt bằng chưa cho thuê (ha)		Ước tính giá trị số vốn đầu tư HTKT của diện tích chưa cho thuê (tỷ đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Khu công nghiệp												
2	Cụm công nghiệp (nếu có)												
Tổng cộng													

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- HTKT: Hạ tầng kỹ thuật

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 4 (d)

Ban hành kèm theo Thông
tư số 11/2013/TT-BXD
ngày 31/7/2013 của Bộ
Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3,
30/6, 30/9, 31/12

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ TÌNH HÌNH
KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng:.....

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

TT	Loại dự án	Số lượng dự án báo cáo	Trong Quý báo cáo						Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú
			Tổng diện tích đất đã xây dựng công trình (ha)	Số lượng căn nhà (căn hộ) đã xây dựng (căn)	Số lượng căn nhà cho thuê, chuyển nhượng trong kỳ báo cáo (căn)	Số lượng căn nhà (căn hộ) chưa cho thuê, chuyển nhượng		Số lượng căn nhà (căn hộ) cho thuê, chuyển nhượng	Số lượng căn nhà (căn hộ) chưa cho thuê, chuyển nhượng				
						Số lượng (căn)	Ước tính giá trị số vốn của căn nhà (căn hộ) chưa cho thuê, chuyển nhượng (tỷ đồng)		Số lượng (căn)	Ước tính giá trị số vốn của căn nhà (căn hộ) chưa cho thuê, chuyển nhượng (tỷ đồng)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
1	Khu du lịch sinh thái												
2	Khu nghỉ dưỡng												
3	Hỗn hợp sinh thái, nghỉ dưỡng												
Tổng cộng													

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 5 (a)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ
Xây dựng

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỔ XÂY DỰNG VỀ TÌNH
HÌNH GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN**

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng:.....

Nơi nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6, 30/9, 31/12

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại bất động sản	Trong Quý báo cáo		Lũy kế tính từ đầu năm đến Quý báo cáo		Ghi chú
		Lượng giao dịch (lần)	Tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Lượng giao dịch từ đầu năm đến tháng báo cáo	Giá trị giao dịch từ đầu năm đến tháng báo cáo (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	Giao dịch trong dự án phát triển nhà ở					
1	Căn hộ chung cư					
2	Nhà thấp tầng					
3	Đất ở					
II	Giao dịch ngoài dự án phát triển nhà ở (nếu có)					
1	Nhà thấp tầng					
2	Đất ở					
	Tổng cộng = I + II					
III	Mất bằng sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp					
IV	Cho thuê mặt bằng văn phòng, trung tâm thương mại					
	Tổng cộng (I+II+III+IV)					

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

Phụ lục 5 (b)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CỦA SỞ XÂY DỰNG VỀ THU NGÂN
SÁCH TỪ ĐẤT ĐAI VÀ TỪ GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN**

Đơn vị báo cáo:
Sở Xây dựng.....
Nơi nhận báo cáo:
Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 31/3, 30/6, 30/9,
31/12

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Nội dung	Trong Quý báo cáo (tỷ đồng)	Lũy kế tính đến Quý báo cáo (tỷ đồng)	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)
1	Tiền sử dụng đất			
2	Tiền thuê đất			
3	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			
4	Thuế từ chuyển nhượng bất động sản; chuyển nhượng quyền sử dụng đất			
5	Lệ phí trước bạ nhà đất			
Tổng cộng				

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

Phụ lục 6 (a)

Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2013/TT-BXD
ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án

- Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Ngày nhận báo cáo: xem ghi chú (*)

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Nội dung Quyết định phê duyệt				Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch				Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn nước ngoài)				Cơ cấu nhà ở theo quy hoạch				Danh mục công trình hạ tầng xã hội	Ghi chú			
					Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó			Tổng diện tích đất xây dựng theo quy hoạch (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở chung cư (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng công trình hạ tầng xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng khác (ha)	Thời hạn sử dụng đất (năm)	Vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)	Tổng số nhà ở (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn hộ (căn)			Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)
1	Dự án..																								
2	Dự án..																								
.....																									
Tổng cộng																									

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày..... Tháng..... Năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Số DT:

Email:

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
- Cột (3): Địa điểm của dự án: xã, huyện, tỉnh
- Cột (4): Số và ngày ban hành văn bản của quyết định của cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư, chấp thuận đầu tư
- Cột (6): Tổng mức đầu tư ghi theo quy định, nếu có điều chỉnh ghi theo quy định điều chỉnh
- Cột (9): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
- Cột (14) = Cột (10) - Cột (11) - Cột (12) - Cột (13)
- Các Cột (16) (17) và (18) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- Cột (20): Tổng diện tích sàn xây dựng nhà ở tương ứng với tổng số căn nhà ghi tại cột (19)
- Cột (25) Chỉ rõ số lượng công trình xây dựng làm trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế v.v.. (Ví dụ: 02 Trường tiểu học, 01 Trung tâm y tế, 01 Chợ v.v..)
- (*) Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án/quyết định điều chỉnh dự án

Phụ lục 6 (b)

Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2013/TT-BXD
ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: xem ghi chú (*)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:.....

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án

- Bộ Xây dựng

- Bộ Xây dựng

Nội dung Quyết định phê duyệt			Cơ cấu sử dụng đất			Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn nước ngoài)			Cơ cấu nhà				Ghi chú						
Tên dự án	Địa điểm	Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó		Trong đó			Nhà ở	Diện tích khác	Tổng diện tích sàn (m ²)			
					Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Diện tích đất xây dựng tòa nhà (ha)	Diện tích đất công cộng (ha)	Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)					Tổng số căn hộ (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m ²)	Diện tích sân khác (m ²)
TT	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19) = (17) + (18)	(20)
1	Dự án...																		
2	Dự án...																		
																			
Tổng cộng																			

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày..... Tháng..... Năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
- Cột (9): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
- Các Cột (13) (14) và (15) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- Cột (17) là diện tích sàn nhà ở tương ứng với số căn hộ ghi ở cột (16)
- Cột (18): Diện tích khác ghi rõ là văn phòng cho thuê, siêu thị ...
- Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án/quyết định điều chỉnh dự án

Phụ lục 6 (c)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:.....

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Ngày nhận báo cáo: xem ghi chú (*)

Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất			Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)			Số lượng phòng (đối với khách sạn) (phòng)	Tổng diện tích sàn trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê (m ²)	Ghi chú
			Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó		Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó				
						Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Đất xây dựng công trình (ha)	Đất công cộng (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	Dự án....																
2	Dự án....																
																	
Tổng cộng																	
NGƯỜI LẬP BIỂU																	

Ngày..... Tháng..... Năm.....

Số DT:.....

Email:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà)
- Cột (9): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
- Các Cột (13) (14) và (15) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- Cột (16) chỉ thống kê cho các dự án khách sạn
- Cột (17): thống kê đối với dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê
- (*) Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án/quyết định điều chỉnh dự án

Phụ lục 6 (đ)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:.....

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý:...../ Năm:.....

Ngày nhận báo cáo: xem ghi chú (*)

- Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Số văn bản, phê duyệt ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư của dự án (tỷ đồng)	Nội dung Quyết định phê duyệt			Cơ cấu sử dụng đất				Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)				Ghi chú
						Trong đó		Tiến độ được duyệt (từ ... đến)	Trong đó			Trong đó			Trong đó		
						Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)		Diện tích mặt bằng sản xuất kinh doanh (ha)	Diện tích xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà cho công nhân (ha)	Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó				
													Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
1	Dự án....																
2	Dự án....																
																	
Tổng cộng																	
NGƯỜI LẬP BIÊN																	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày:..... Tháng:..... Năm:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm ghi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
- Cột (9) Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
- Cột (11): Diện tích đất được cho thuê làm nhà xưởng
- Cột (12): Diện tích đất xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác như nhà điều hành, xử lý nước thải, trạm điện, đường giao thông....
- Các Cột (14) (15) và (16) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài

(*): Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án/quyết định điều chỉnh dự án

Phụ lục 6 (c)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Ngày nhận báo cáo: xem ghi chú (*)

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:.....

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án

- Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

- Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất					Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)				Quy mô dự án		Ghi chú
			Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiền đã được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó		Số lượng nhà, căn hộ, phòng cho thuê	Tổng diện tích sàn (m2)			
						Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Đất xây dựng công trình (ha)	Đất xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (ha)	Đất khác (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)		
1	Dự án....																			
2	Dự án....																			
																				
Tổng cộng																				

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày..... Tháng..... Năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT.....

Email.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
- Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
- Cột (12): Đất xây dựng nhà nghỉ, văn phòng
- Cột (13): Đất xây dựng đường giao thông, trạm điện, trạm nước
- Cột (14): Đất còn lại như vườn hoa, sân thể thao
- Các Cột (15) (16) và (17) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- (*) Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án/quyết định điều chỉnh dự án

Phụ lục 7 (a)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

Đơn vị báo cáo:
Chủ đầu tư:.....

Ngày nhận báo cáo: 25/3, 25/6, 25/9,
25/12

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)
Nơi nhận báo cáo:
- Sở Xây dựng địa
phương nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

- Bộ Xây dựng																															
TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tình hình GPMB			Tình hình xây dựng HTKT			Tình hình xây dựng nhà ở thương mại												Tình hình sử dụng đất và xây dựng nhà ở xã hội (nếu có)						Danh mục công trình hạ tầng xã hội đã hoàn thành		
					Tổng diện tích đất theo QH (ha)	Diện tích đã giải phóng mặt bằng (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Diện tích đã hoàn thiện HTKT (ha)	Nhà chung cư				Nhà thấp tầng				Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội đã GPMB cho nhà nước (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội theo thiết kế (ha)	Số căn hộ	Nhà ở xã hội đã hoàn thiện										
										Theo thiết kế	Đã xây thô	Đã hoàn thiện	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Theo thiết kế	Đã xây thô	Đã hoàn thiện	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)				Số căn hộ đã hoàn thiện										
																					Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	
	Dự án...																														
	Dự án...																														
																															
Tổng cộng																															

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
- Báo cáo công đồn từ thời điểm báo cáo đầu đến quý báo cáo
- Chủ đầu tư cấp 1 phải báo cáo cả các số liệu do chủ đầu tư cấp 2 thực hiện (nếu có), chủ đầu tư cấp 2 có trách nhiệm cung cấp số liệu thực hiện cho chủ đầu tư cấp 1 theo biểu mẫu này
- Cột (4): Tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc được điều chỉnh
- Cột (5) = cột (8)+ cột (11)+ cột (18)+ cột (25)
- Cột (31) Ghi rõ số lượng trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế v.v.. (Ví dụ: 01 Trường tiểu học, 02 Trung tâm y tế, 03 Chợ v.v..)

Phụ lục 7 (b)

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày
31/7/2013 của Bộ Xây dựng

Đơn vị báo cáo:
Chủ đầu tư:.....

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương
nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

(Biểu mẫu đối với dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Ngày nhận báo cáo: 25/3, 25/6,
25/9, 25/12

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô theo thiết kế			Thời điểm khởi công (ngày/tháng/năm)	Thời điểm xây dựng xong móng (ngày/tháng/năm)	Tình hình xây dựng công trình				Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Ghi chú
				Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Diện tích sàn khác (văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại) (m2)			Khối lượng hoàn thành phần thô		Khối lượng đã hoàn thiện			
									Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m2)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Dự án....													
2	Dự án....													
														
Tổng cộng														

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
- **Báo cáo công đồng** từ thời điểm báo cáo đầu đến Quý báo cáo
- Mẫu báo cáo áp dụng cho dự án toà nhà hỗn hợp độc lập và áp dụng cho báo cáo của chủ đầu tư cấp 2 cung cấp số liệu cho chủ đầu tư cấp 1 tại các dự án
- Cột (11) và (13): diện tích sàn hoàn thành bao gồm cả diện tích căn hộ và diện tích sân thương mại khác

Phụ lục 7 (c)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013
của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 25/3, 25/6,
25/9, 25/12

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG DỰ ÁN BÁT ĐÔNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Đơn vị báo cáo:
Chủ đầu tư.....

Nơi nhận báo cáo:
- Sở Xây dựng địa phương
nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô theo thiết kế			Tình hình xây dựng công trình					Ghi chú
				Số lượng phòng (đối với khách sạn) (phòng)	Diện tích sàn khác (văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại) (m2)	Thời điểm khởi công (ngày/tháng/năm)	Thời điểm xây dựng xong móng (ngày/tháng/năm)	Khối lượng hoàn thành			Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	
								Diện tích sàn xây dựng đã hoàn thành phần thô (m2)	Diện tích sàn xây dựng đã hoàn thiện (m2)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	Dự án....											
2	Dự án....											
												
Tổng cộng												

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo trên Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
- Báo cáo công đồn từ thời điểm báo cáo đầu đến quý báo cáo
- Cột (5): Chi thống kê đối với dự án khách sạn

Phụ lục 7 (d)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013
của Bộ Xây dựng

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Đơn vị báo cáo:
Chủ đầu tư.....

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương
nơi có dự án

Ngày nhận báo cáo: 25/3, 25/6,
25/9, 25/12

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

- Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Tình hình giải phóng mặt bằng		Tình hình xây dựng hạ tầng kỹ thuật			Tình hình xây dựng nhà ở công nhân (nếu có)				Danh mục các công trình hạ tầng kỹ thuật khác đã hoàn thành	Ghi chú	
						Diện tích giải phóng mặt bằng (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Thời điểm khởi công (tháng/năm)	Diện tích đất đã hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Theo thiết kế		Thực tế thực hiện				
											Diện tích sản phẩm (m2)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Diện tích sản phẩm hoàn thành xây thô (m2)	Diện tích sản phẩm đã hoàn thành (m2)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	Dự án...																
2	Dự án...																
																	
Tổng cộng																	

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo trên Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
- Báo cáo công đồng từ thời điểm báo cáo đầu đến quý báo cáo
- Cột (5) = Cột (8) + Cột (11) + Cột (16) + Chi phí khác (nếu có)
- Cột (10): Diện tích đất đã xây dựng xong công trình hạ tầng kỹ thuật gồm giao thông, cấp điện, cấp thoát nước
- Cột (17): Các công trình hạ tầng kỹ thuật khác bao gồm trạm cấp nước, trạm điện, nhà máy xử lý nước thải, ...

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 7 (e)

Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:.....

Ngày nhận báo cáo: 25/3, 25/6, 25/9, 25/12

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

- Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Tình hình GPMB		Tình hình xây dựng HTKT		Tình hình xây dựng công trình				Ghi chú
						Diện tích đất đã GPMB (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất đã xây dựng HTKT (m2)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Số lượng căn hộ nghỉ dưỡng theo thiết kế (căn)	Căn hộ đã xây dựng xong		Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	
											Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Dự án.....													
2	Dự án.....													
														
Tổng cộng														
NGƯỜI LẬP BÁO CÁO														

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
- Báo cáo công đồng từ thời điểm báo cáo đầu đến Quý báo cáo
- Cột (5) = Cột (8) + Cột (10) + Cột (14) + Chi phí khác (nếu có)
- GPMB: Giải phóng mặt bằng; HTKT: Hạ tầng kỹ thuật

Phụ lục 8

Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng
Ngày nhận báo cáo: 25/3, 25/6, 25/9, 25/12

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:.....

Nơi nhận báo cáo:

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG VỐN TẠI DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở; tòa nhà chung cư hỗn hợp; hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn; khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

1. Thông tin dự án:

- Tên dự án:
- Chủ đầu tư:
- Địa điểm:
- Số ĐT:

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

2. Số liệu báo cáo:

TT	Hình thức huy động	Tổng số vốn huy động trong kỳ báo cáo (tỷ đồng)	Lũy kế số vốn đã huy động tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Vốn vay của tổ chức tín dụng			
2	Huy động vốn từ hợp tác đầu tư của doanh nghiệp			
3	Huy động vốn từ phát hành trái phiếu công trình			
4	Huy động vốn từ chuyển nhượng cho nhà đầu tư cấp 2			
5	Huy động vốn từ khách hàng là cá nhân			
6	Bán nhà hình thành trong tương lai			
Tổng cộng				

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Phụ lục 9

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013
của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 25/3, 25/6, 25/9,
25/12

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA
VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC**

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở; tòa nhà chung cư hỗn hợp; đầu
tư xây dựng khu đô thị mới; hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp;
trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn;
khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:.....

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương
nơi có dự án

- Bộ Xây dựng

1. Thông tin dự án:

- Tên dự án:

- Chủ đầu tư:

- Địa điểm:

- Số DT:

2. Số liệu báo cáo:

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Nội dung	Số tiền phải nộp (tỷ đồng)	Số tiền đã nộp trong thời kỳ báo cáo (tỷ đồng)	Lũy kế số tiền đã nộp tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tiền thuê đất, tiền sử dụng đất				
2	Thuế từ chuyển nhượng bất động sản				
3	Các loại thuế, phí khác có liên quan đến kinh doanh bất động sản				
	Tổng cộng				

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số DT:

Email:

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH TẠI
CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

Đơn vị báo cáo:
Chủ đầu tư:.....
Nơi nhân báo cáo:

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

- Bộ Xây dựng

[illegible]

Ngày ... tháng ... năm ...

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Email:.....

- Nội dung nhà ở đã bán ghi chú thêm vào Cột (38): ghi rõ số lượng căn nhà đã hoàn thành và nhà hình thành trong tương lai (ví dụ: trong Quý đã bán 10 căn nhà diện tích nhỏ hơn 70m², trong đó 4 căn đã hoàn thành, 6 căn là nhà hình thành trong tương lai)

- Cột (2): Thống kê theo Quận, huyện

$$- \text{Cột (37)} = \text{Cột (30)} + \text{Cột (33)} + \text{Cột (36)}$$

Phụ lục 10 (b)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: 25/3, 25/6, 25/9,
25/12

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH TẠI
CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

Đơn vị báo cáo:
Chủ đầu tư:.....
Nơi nhận báo cáo:
- Sở Xây dựng địa
phương nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại dự án	Tổng diện tích sàn theo thiết kế (m2)	Trong Quý báo cáo					Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú
			Tổng diện tích cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Giá cho thuê trung bình (nghìn đồng/m2)	Giá chuyển nhượng trung bình (triệu đồng/m2)	Tổng diện tích chưa cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Ước tính giá trị số vốn của diện tích chưa cho thuê, chưa chuyển nhượng (tỷ đồng)	Tổng diện tích đã cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Tổng giá trị cho thuê, chuyển nhượng (tỷ đồng)	Tổng diện tích chưa cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Ước tính giá trị số vốn của diện tích chưa cho thuê (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
I	Trung tâm thương mại (TTTM)											
1	Dự án...											
2	Dự án...											
.....												
Tổng cộng 1												
II	Văn phòng cho thuê (VPCT)											
1	Dự án...											
2	Dự án...											
.....												
Tổng cộng 2												
III	Hỗn hợp TTTM, VPCT											
1	Dự án...											
2	Dự án...											
.....												
Tổng cộng 3												
Tổng cộng = Tổng cộng 1 + 2 + 3												

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....
Email:.....

Phụ lục 10 (c)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH TẠI
CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:.....

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương nơi
có dự án

- Bộ Xây dựng

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong Quý báo cáo					Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú
				Tổng diện tích mặt bằng đã xây dựng xong HTKT (ha)	Tổng diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)	Giá cho thuê trung bình (triệu đồng/ha)	Tổng diện tích mặt bằng chưa cho thuê (ha)	Ước tính giá trị số vốn đầu tư HTKT của diện tích chưa cho thuê (tỷ đồng)	Tổng diện tích mặt bằng đã xong HTKT (ha)	Tổng diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)	Tổng diện tích mặt bằng chưa cho thuê (tỷ đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(6)+(8)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(11)+(12)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Dự án....												
2	Dự án....												
													
Tổng cộng													

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Chí chú:

- HTKT: Hạ tầng kỹ thuật

Phụ lục 10 (d)

Ban hành kèm theo Thông
tư số 11/2013/TT-BXD
ngày 31/7/2013 của Bộ
Xây dựng

**BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH TẠI CÁC
DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN**

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:.....

Nơi nhận báo cáo:

Ngày nhận báo cáo: 25/3,
25/6, 25/9, 25/12

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

- Sở Xây dựng địa phương nơi
có dự án

- Bộ Xây dựng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích đất đã xây dựng công trình (ha)	Trong Quý báo cáo				Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú
				Số lượng căn nhà đã xây dựng (căn)	Số lượng căn nhà cho thuê, chuyển nhượng trong kỳ báo cáo (căn)	Số lượng căn nhà chưa cho thuê, chuyển nhượng		Tổng số căn nhà đã xây dựng (căn)	Tổng số căn nhà cho thuê, chuyển nhượng (căn)	Tổng số căn nhà chưa cho thuê, chưa chuyển nhượng		
						Số lượng (căn)	Ước tính giá trị số vốn đầu tư xây dựng (tỷ đồng)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (6) + (7)	(6)	(7)	(8)	(9) = (10)+(11)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Dự án.....											
2	Dự án.....											
												
Tổng cộng												

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, Ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ VIỆC KẾT THÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo, xem ghi chú (*)

Đơn vị báo cáo:

Chữ đầu tư.....

Đơn vị báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

			Tình hình sử dụng đất				Tình hình xây dựng nhà ở																																																																																																																																																																																																																																									
Tổng vốn đầu tư của dự án			Tiến độ dự án		Theo Quy hoạch				Số liệu nhà ở đã xây dựng				Theo quy hoạch				Số liệu nhà ở đã xây dựng																																																																																																																																																																																																																															
					Trong đó				Trong đó				Nhà thấp tầng		Chung cư		Nhà thấp tầng		Chung cư																																																																																																																																																																																																																													
TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư theo Quyết định phê duyệt (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư thực tế đã thực hiện (tỷ đồng)	Được phê duyệt (từ ... đến...)	Thực tế diện tích đất theo QH (ha)	Tổng diện tích đất sử dụng thực tế (ha)	Diện tích xây dựng nhà ở thương mại (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng công trình hạ tầng xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng công trình khác (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Số DT.....

Email.....

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu

- Cột (6) và (7): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.

- Cột (30): Ghi rõ số lượng trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế v.v.. (Ví dụ: 01 Trường tiểu học, 02 Trung tâm y tế, 03 Chợ v.v..)

(*) Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phố/hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án

Phụ lục 11 (b)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ
Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ VIỆC KẾT THÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN (Biểu mẫu đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:.....

Đơn vị báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: xem ghi chú (*)

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng vốn đầu tư dự án		Tiến độ dự án		Đất theo quy hoạch			Tình hình sử dụng đất thực tế			Cơ cấu nhà ở theo thiết kế			Cơ cấu nhà ở thực tế đã xây dựng		
			Tổng mức đầu tư theo Quyết định phê duyệt (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư thực tế đã thực hiện (tỷ đồng)	Được phê duyệt (từ ... đến...)	Thực tế (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất (ha)	Đất xây dựng tòa nhà (ha)	Đất công cộng (ha)	Tổng diện tích đất sử dụng thực tế (ha)	Diện tích đất xây dựng tòa nhà (ha)	Diện tích đất công cộng (ha)	Tổng số căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Tổng diện tích sàn (m2)	Tổng số căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Tổng diện tích sàn (m2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	Dự án.....																	
2	Dự án.....																	
																		
Tổng cộng																		

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Cột (6) và (7): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
- Cột (15) là diện tích sàn nhà ở tương đương số căn hộ Cột (14)
- Cột (16): Diện tích khác bao gồm diện tích trung tâm thương mại, siêu thị, tầng hầm, diện tích công cộng trong tòa nhà (ngoài diện tích nhà ở)
- (*) Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần/ hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 11 (c)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ VIỆC KẾT THÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư:

Đơn vị báo cáo:

Ngày nhận báo cáo: xem ghi chú (*)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án

- Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng vốn đầu tư của dự án		Tiến độ dự án		Diện tích đất theo quy hoạch (ha)		Tình hình sử dụng đất thực tế			Tổng diện tích sàn theo thiết kế (m2)	Tổng diện tích sàn đã xây dựng (m2)	
			Tổng mức đầu tư theo quyết định phê duyệt (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư thực tế đã thực hiện (tỷ đồng)	Được phê duyệt (từ ... đến...)	Thực tế (từ ... đến ...)	Trong đó		Tổng diện tích đất (ha)	Trong đó				
							Đất xây dựng tòa nhà (ha)	Đất công cộng (ha)		Đất xây dựng công trình (ha)	Đất công cộng (ha)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Dự án.....													
2	Dự án.....													
														
Tổng cộng														

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:

Email:

Ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu

- Cột (6) và (7): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.

(*) Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần/ hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án

Phụ lục II (d)

Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của
Bộ Xây dựng

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ VIỆC KẾT THÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BÁT ĐÔNG SÀN

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Đơn vị báo cáo:

Chủ đầu tư.....

Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo: xem ghi chú (*)

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng vốn đầu tư dự án		Tiến độ dự án		Đất theo quy hoạch				Tình hình sử dụng đất thực tế				Ghi chú
			Tổng mức đầu tư theo Quyết định phê duyệt (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư thực tế đã thực hiện (tỷ đồng)	Được phê duyệt (từ ... đến...)	Thực tế (từ ... đến ...)	Trong đó		Tổng diện tích đất sử dụng thực tế (ha)	Trong đó					
							Diện tích đất sản xuất kinh doanh (ha)	Diện tích đất xây dựng HTKT (ha)		Đất xây dựng nhà ở công nhân (ha)	Diện tích mặt bằng sản xuất kinh doanh (ha)	Diện tích xây dựng các công trình HTKT (ha)	Đất xây dựng nhà ở công nhân (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Dự án.....														
2	Dự án.....														
															
Tổng cộng															

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Cột (6) và (7): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
- HTKT: Hạ tầng kỹ thuật

(*): Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần/ hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án

Phụ lục 11 (c)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ VIỆC KẾT THÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

Ngày nhận báo cáo: xem ghi chú (*)

Đơn vị báo cáo:
Chủ đầu tư:.....
Đơn vị báo cáo:
- Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án
- Bộ Xây dựng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng vốn đầu tư dự án		Tiến độ dự án		Đất theo quy hoạch			Tình hình sử dụng đất thực tế			Quy mô dự án theo thiết kế			Theo thực tế đã xây dựng		Ghi chú
			Tổng mức đầu tư theo Quyết định phê duyệt (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư thực tế đã thực hiện (tỷ đồng)	Được phê duyệt (từ ... đến ...)	Thực tế (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất (ha)	Đất xây dựng công trình (ha)	Đất khác (ha)	Tổng diện tích đất sử dụng thực tế (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà nghỉ dưỡng (ha)	Đất khác (ha)	Số lượng nhà, phòng cho thuê (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng nhà, phòng cho thuê (căn)	Số lượng nhà, phòng cho thuê (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	
1	Dự án....																	
2	Dự án....																	
																		
Tổng cộng																		

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Cột (6) và (7): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
- (*) Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần/hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án